

# BỘ 10 ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1 MÔN CÔNG NGHỆ 11 NĂM 2020 CÓ ĐÁP ÁN CHI TIẾT

## 1. Đề thi giữa HK1 môn Công nghệ 11 – Số 1

TRƯỜNG THPT LÊ LỢI

ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1

MÔN CÔNG NGHỆ 11

NĂM HỌC 2020-2021

Thời gian: 45 phút

### I. Phần Tự Luận (7 điểm)

#### Câu 1. (3,5 điểm)

Tại sao phải quy định các tiêu chuẩn về bản vẽ kỹ thuật?

#### Câu 2. (3,5 điểm)

Trình bày khái quát hệ thống vẽ kỹ thuật bằng máy tính.

### II. Phần Trắc Nghiệm (3 điểm)

Chọn phương án trả lời đúng hoặc đúng nhất:

**Câu 1:** Mặt cắt chập được vẽ:

- A. Trên hình chiếu tương ứng
- B. Trên hình cắt
- C. Ngoài hình chiếu
- D. Cả 3 đáp án trên

**Câu 2:** Đường bao mặt cắt chập vẽ bằng nét:

- A. Nét liền đậm
- B. Nét liền mảnh
- C. Nét gạch chấm mảnh
- D. Nét đứt mảnh

**Câu 3:** Mặt cắt chập dùng để biểu diễn:

- A. Mặt cắt có hình dạng đơn giản
- B. Mặt cắt có hình dạng phức tạp
- C. Cả A và B đều đúng
- D. Đáp án khác

**Câu 4:** “1:2” là kí hiệu của tỉ lệ:

- A.** Tỉ lệ thu nhỏ
- B. Tỉ lệ phóng to
- C. Tỉ lệ nguyên hình
- D. Cả 3 đáp án trên đều đúng

**Câu 5:** Chữ số kích thước ghi bên trái khi:

- A.** Đường kích thước thẳng đứng
- B. Đường kích thước nghiêng bên trái
- C. Đường kích thước nghiêng bên phải
- D. Cả 3 đáp án đều đúng

**Câu 6:** Hình chiếu trục đo có mấy thông số cơ bản?

- A. 1
- B.** 2
- C. 3
- D. 4

## ĐÁP ÁN

### I. Phần Tự Luận (7 điểm)

#### Câu 1. (3,5 điểm)

- Vì bản vẽ kĩ thuật là ngôn ngữ chung dùng trong kĩ thuật. Vì vậy nó phải được xây dựng theo các quy tắc thống nhất được quy định trong các tiêu chuẩn về bản vẽ kĩ thuật. Để bất cứ người dù ở quốc gia hay lãnh thổ khác nhau đều có thể hiểu được.

#### Câu 2. (3,5 điểm)

- Phần cứng:

- + Các thiết bị đọc bản vẽ (bảng số hóa, máy quét ảnh...) chức năng cho phép biến đổi thông tin bản vẽ thành các thông tin dưới dạng số để đưa vào bộ nhớ của máy tính.
- + Màn hình có chức năng đưa hình ảnh của đối tượng vẽ đang được xử lí và các thông báo của máy tính.
- + Bàn phím, bút sáng, chuột có chức năng nhận dạng đối tượng vẽ và đưa thông tin vào máy tính.
- + Các thích bị đưa ra thông tin bản vẽ (máy vẽ, máy in) dùng để xuất ra các bản vẽ ở giai đoạn trung gian hay cuối cùng trong giai đoạn thiết kế.

- Phần mềm: Đảm bảo thực hiện các hoạt động để thành lập bản vẽ kĩ thuật như: Tạo các đối tượng đường thẳng, đường tròn... giải các bài toán dựng hình và vẽ hình, ghi kích thước...

## 2. Đề thi giữa HK1 môn Công nghệ 11 – Số 2

TRƯỜNG THPT TÂY ĐÔ

ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1

MÔN CÔNG NGHỆ 11

NĂM HỌC 2020-2021

Thời gian: 45 phút

### I. Phần Tự Luận (7 điểm)

#### Câu 1. (3,5 điểm)

Khi ghi kích thước cần thể hiện chữ số, đường giống và đường kích thước như thế nào?

#### Câu 2. (3,5 điểm)

So sánh sự khác nhau giữa vị trí các hình chiếu ở trên bản vẽ của phương pháp hình chiếu góc thứ nhất và phương pháp chiếu góc thứ ba.

### II. Phần Trắc Nghiệm (3 điểm)

Chọn phương án trả lời đúng hoặc đúng nhất:

**Câu 1.** Trong các khổ giấy chính, khổ giấy có kích thước lớn nhất là:

- A.** A<sub>0</sub>
- B. A<sub>1</sub>
- C. A<sub>4</sub>
- D. Các khổ giấy có kích thước như nhau

**Câu 2.** Nét đứt mảnh thể hiện:

- A. Đường kích thước
- B.** Cạnh khuất
- C. Đường gạch gạch trên mặt cắt
- D. Cả 3 đáp án trên

**Câu 3.** Phát biểu nào sau đây đúng:

- A. Đường kích thước thẳng đứng, con số kích thước ghi bên phải
- B.** Đường kích thước nằm ngang, con số kích thước ghi bên trên
- C. Đường kích thước nằm nghiêng, con số kích thước ghi bên dưới
- D. Ghi kí hiệu R trước con số chỉ kích thước đường kính đường tròn

**Câu 4.** Trên mỗi bản vẽ có:

- A. Khung bản vẽ
- B. Khung tên
- C. Khung bản vẽ và khung tên**
- D. Khung bản vẽ hoặc khung tên

**Câu 5.** Nét liền mảnh thể hiện:

- A. Đường kích thước**
- B. Đường gióng
- C. Đường gạch gạch trên mặt cắt
- D. Cả 3 đáp án trên

**Câu 6.** Mặt cắt là gì?

- A. Là hình biểu diễn các đường bao của vật thể nằm trên mặt phẳng cắt**
- B. Là hình biểu diễn các đường bao của vật thể nằm trên mặt phẳng hình chiếu
- C. Là hình biểu diễn các đường bao của vật thể nằm dưới mặt phẳng hình chiếu
- D. Là hình biểu diễn các đường bao của vật thể nằm dưới mặt phẳng cắt.

### ĐÁP ÁN

#### I. Phần Tự Luận (7 điểm)

##### Câu 1. (3,5 điểm)

- Chữ số kích thước (chỉ trị số kích thước thực) thường được ghi trên đường kích thước.
- Đường kích thước được biểu diễn bằng nét liền mảnh, song song với phần tử được ghi kích thước, ở đầu mút có hình vẽ mũi tên.
- Đường gióng kích thước được biểu diễn bằng nét liền mảnh, thường kẻ vuông góc với đường kích thước, không vượt quá đường kích thước khoảng 2-4 cm.

##### Câu 2. (3,5 điểm)

- Bảng so sánh:

	PP góc chiếu thứ nhất	PP góc chiếu thứ ba
Vị trí vật thể	Nằm trước mặt phẳng chiếu đối với người quan sát.	Hình chiếu bằng đặt dưới hình chiếu đứng, hình chiếu cạnh đặt bên phải hình chiếu đứng.
Vị trí các	Nằm sau mặt phẳng chiếu đối với người	Hình chiếu bằng đặt trên hình chiếu đứng, hình chiếu cạnh đặt bên trái hình chiếu

hình chiếu	quan sát.	đứng.
------------	-----------	-------

### 3. Đề thi giữa HK1 môn Công nghệ 11 – Số 3

TRƯỜNG THPT PHAN TÂY HỒ

ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1

MÔN CÔNG NGHỆ 11

NĂM HỌC 2020-2021

Thời gian: 45 phút

#### I. Phần Tự Luận (7 điểm)

##### Câu 1. (4 điểm)

Trình bày nội dung phương pháp góc chiếu thứ nhất và phương pháp chiếu góc thứ ba

##### Câu 2. (3 điểm)

Hình cắt và mặt cắt dùng để làm gì?

#### II. Phần Trắc Nghiệm (3 điểm)

Chọn phương án trả lời đúng hoặc đúng nhất:

**Câu 1:** Hình cắt toàn bộ sử dụng mấy mặt phẳng cắt để cắt?

- A. 1
- B. 2
- C. 3
- D. 4

**Câu 2.** Chọn phát biểu đúng về mặt cắt rời?

- A. Vẽ trên hình chiếu tương ứng
- B. Đường bao vẽ bằng nét đứt
- C. Liên hệ với hình chiếu bằng nét gạch chấm mảnh
- D. Cả 3 đáp án trên

**Câu 3.** Chọn phát biểu sai về hình cắt một nửa:

- A. Có hình biểu diễn gồm một nửa hình cắt ghép với một nửa hình chiếu
- B. Dùng để biểu diễn vật thể đối xứng
- C. Đường phân cách trên hình biểu diễn của hình cắt một nửa vẽ bằng nét gạch chấm mảnh
- D. Cả 3 đáp án đều sai

**Câu 4:** Tên mặt cắt đã học trong chương trình công nghệ 11 là:

- A. Mặt cắt chập
- B. Mặt cắt rời
- C. Cả A và B đều đúng**
- D. Cả A và B đều sai

**Câu 5:** Các loại tỉ lệ là:

- A. Tỉ lệ thu nhỏ
- B. Tỉ lệ phóng to
- C. Tỉ lệ nguyên hình
- D. Cả 3 đáp án trên**

**Câu 6:** Nét liền mảnh thể hiện:

- A. Đường kích thước
- B. Đường giống
- C. Đường gạch gạch trên mặt cắt
- D. Cả 3 đáp án trên**

## ĐÁP ÁN

### I. Phần Tự Luận (7 điểm)

**Câu 1.**

- Phương pháp góc chiếu thứ nhất: Vật thể đặt trong một góc tạo thành bởi ba mặt phẳng (mặt phẳng hình chiếu đứng, mặt phẳng hình chiếu bằng, mặt phẳng hình chiếu cạnh) đôi một vuông góc với nhau. Mặt phẳng hình chiếu đứng ở sau, mặt phẳng hình chiếu bằng ở dưới và mặt phẳng hình chiếu cạnh ở bên phải

- Phương pháp góc chiếu thứ ba: Vật thể được đặt trong một góc tạo thành bởi ba mặt phẳng hình chiếu đứng, mặt phẳng hình chiếu bằng, mặt phẳng hình chiếu cạnh đôi một vuông góc với nhau. Mặt phẳng hình chiếu đứng ở trước, mặt phẳng hình chiếu bằng ở trên, mặt phẳng hình chiếu bằng ở bên trái vật thể.

**Câu 2:**

- Hình cắt và mặt cắt dùng để biểu diễn hình dạng và cấu tạo bên trong của vật thể. Đối với vật thể có nhiều phần rỗng bên trong, nếu không sử dụng hình cắt và mặt cắt thì hình vẽ có nhiều nét đứt làm bản vẽ không rõ ràng, sáng sủa.

### 4. Đề thi giữa HK1 môn Công nghệ 11 – Số 4

TRƯỜNG THPT VŨ BẢO

ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1

**MÔN CÔNG NGHỆ 11****NĂM HỌC 2020-2021****Thời gian: 45 phút****I. Phần Trắc Nghiệm (3 điểm)**

Chọn phương án trả lời đúng hoặc đúng nhất:

**Câu 1.** Phát biểu nào sau đây đúng?

- A. Hình cắt toàn bộ dùng một mặt phẳng cắt
- B. Hình cắt một nửa dùng hai nửa mặt phẳng cắt vuông góc
- C. Hình cắt cục bộ dùng một phần mặt phẳng cắt
- D.** Cả 3 đáp án trên

**Câu 2.** Chọn phát biểu đúng về mặt cắt rời?

- A. Vẽ trên hình chiếu tương ứng
- B. Đường bao vẽ bằng nét đứt
- C.** Liên hệ với hình chiếu bằng nét gạch chấm mảnh
- D. Cả 3 đáp án trên

**Câu 3.** Chọn phát biểu sai về hình cắt một nửa:

- A. Có hình biểu diễn gồm một nửa hình cắt ghép với một nửa hình chiếu
- B. Dùng để biểu diễn vật thể đối xứng
- C. Đường phân cách trên hình biểu diễn của hình cắt một nửa vẽ bằng nét gạch chấm mảnh
- D.** Cả 3 đáp án đều sai

**Câu 4:** Tên mặt cắt đã học trong chương trình công nghệ 11 là:

- A. Mặt cắt chập
- B. Mặt cắt rời
- C.** Cả A và B đều đúng
- D. Cả A và B đều sai

**Câu 5:** Các loại tỉ lệ là:

- A. Tỉ lệ thu nhỏ
- B. Tỉ lệ phóng to
- C. Tỉ lệ nguyên hình
- D.** Cả 3 đáp án trên

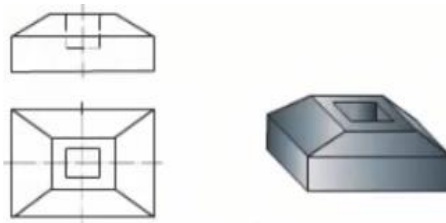
**Câu 6:** Nét liền mảnh thể hiện:

- A. Đường kích thước
- B. Đường giống
- C. Đường gạch gạch trên mặt cắt
- D. Cả 3 đáp án trên**

## II. Phần Tự Luận (7 điểm)

**Câu 1:** Phân biệt các loại hình cắt: Hình cắt toàn bộ, hình cắt một nửa, hình cắt cục bộ.

**Câu 2:** Vẽ hình cắt một nửa của gối cột cho trong hình 4.9



### ĐÁP ÁN

## II. Phần Tự Luận

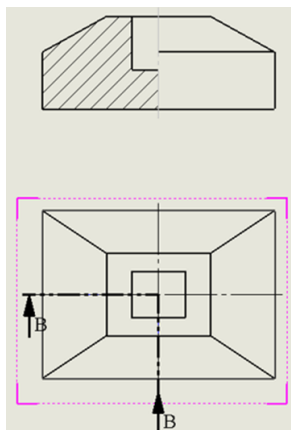
**Câu 1:**

- Hình cắt toàn bộ: Sử dụng một mặt phẳng cắt và dùng để biểu diễn hình dạng bên trong của vật thể.
- Hình cắt một nửa: Gồm một nửa hình cắt ghép với một nửa hình chiếu, đường phân cách là trục đối xứng vẽ bằng nét gạch chấm mảnh. Dùng để biểu diễn vật thể đối xứng.
- Hình cắt cục bộ: Biểu diễn một phần vật thể dưới dạng hình cắt, đường giới hạn phần hình cắt vẽ bằng nét lượn sóng.

	Hình cắt toàn bộ	Hình cắt một nửa	Hình cắt cục bộ
Thành phần cấu thành	Sử dụng một mặt phẳng cắt.	Gồm một nửa hình cắt ghép với một nửa hình chiếu, đường phân cách là trục đối xứng vẽ bằng nét gạch chấm mảnh.	Dưới dạng hình cắt và đường giới hạn phần hình cắt vẽ bằng nét lượn sóng.
Biểu diễn vật thể.	Biểu diễn hình dạng bên trong của vật thể.	Biểu diễn vật thể đối xứng.	Biểu diễn một phần vật thể



**Câu 2:** Hình cắt một nửa của gối cột cho trong hình 4.9



## 5. Đề thi giữa HK1 môn Công nghệ 11 – Số 5

TRƯỜNG THPT HÀ NAM

ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1  
MÔN CÔNG NGHỆ 11  
NĂM HỌC 2020-2021

Thời gian: 45 phút

### I. Phần Trắc nghiệm (3 điểm)

Hãy chọn phương án trả lời đúng nhất:

**Câu 1.** Phát biểu nào sau đây sai?

- A. Lề trái bản vẽ có kích thước 20 mm
- B. Lề phải bản vẽ có kích thước 10 mm
- C. Lề trên bản vẽ có kích thước 10 mm
- D.** Lề trái bản vẽ có kích thước 10 mm

**Câu 2.** Nét liền đậm thể hiện:

- A. Đường kích thước
- B. Đường gióng
- C.** Đường bao thấy
- D. Cả 3 đáp án trên

**Câu 3.** Phát biểu nào sau đây sai?

- A. Nét liền mảnh biểu diễn đường gióng
- B. Nét liền đậm biểu diễn đường bao thấy
- C. Nét gạch chấm mảnh biểu diễn đường tâm

**D.** Nét lượn sóng biểu diễn đường giống

**Câu 4.** Đây là hình cắt đã học trong chương trình công nghệ 11?

- A. Hình cắt toàn bộ
- B. Hình cắt một nửa
- C. Hình cắt cục bộ
- D.** Cả 3 đáp án trên

**Câu 5.** Đặc điểm mặt cắt chập?

- A. Vẽ trên hình chiếu tương ứng
- B. Đường bao vẽ bằng nét liền mảnh
- C. Ứng dụng trong trường hợp vẽ mặt cắt có hình dạng đơn giản
- D.** Cả 3 đáp án trên

**Câu 6.** Phương pháp chiếu góc thứ nhất, vật thể đặt trong góc tạo bởi:

- A. Mặt phẳng hình chiếu đứng và mặt phẳng hình chiếu bằng vuông góc với nhau
- B. Mặt phẳng hình chiếu đứng và mặt phẳng hình chiếu cạnh vuông góc với nhau
- C. Mặt phẳng hình chiếu bằng và mặt phẳng hình chiếu cạnh vuông góc với nhau
- D.** Mặt phẳng hình chiếu đứng, mặt phẳng hình chiếu bằng và mặt phẳng hình chiếu cạnh vuông góc với nhau từng đôi một.

## II. Phần Tự Luận (7 điểm)

**Câu 1:** Vẽ hình cắt toàn bộ của giá đỡ trong hình 4.8

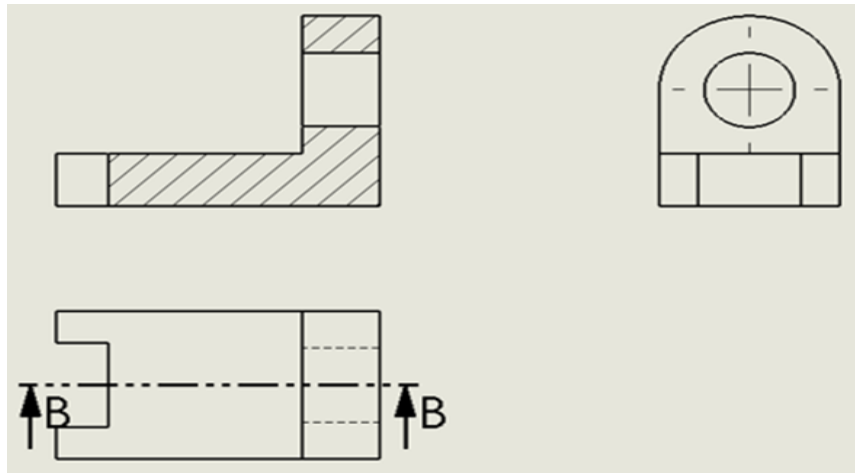


**Câu 2:** Trình bày cách xây dựng hình chiếu trục đo.

### ĐÁP ÁN

## II. Phần Tự Luận (7 điểm)

**Câu 1:** Hình cắt toàn bộ của giá đỡ trong hình 4.8



**Câu 2:** Cách xây dựng hình chiếu trục đo như sau:

- Một vật thể được gắn với hệ tọa độ vuông góc OXYZ với các trục tọa độ đặt theo ba chiều (dài, rộng, cao của vật thể).
- Chiếu vật thể cùng hệ tọa độ vuông góc lên mặt phẳng hình chiếu ( $P'$ ) theo một phương chiếu  $I$  (không song song với  $P'$ , không song song với các trục tọa độ)
- Trên mặt phẳng  $P'$  nhận được hình chiếu trục của vật thể và hệ tọa độ  $O'X'Y'Z'$ .

## 6. Đề thi giữa HK1 môn Công nghệ 11 – Số 6

TRƯỜNG THPT BẠCH ĐẰNG

ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1  
MÔN CÔNG NGHỆ 11  
NĂM HỌC 2020-2021  
Thời gian: 45 phút

### I. Trắc Nghiệm (3 điểm)

Hãy chọn phương án trả lời đúng nhất:

**Câu 1:** Ở hình chiếu phối cảnh, mặt phẳng nằm ngang mà trên đó đặt các vật thể cần biểu diễn là:

- A. Mặt tranh
- B. Mặt phẳng vật thể**
- C. Mặt phẳng tâm mắt
- D. Đáp án khác

**Câu 2:** Hình chiếu phối cảnh một điểm tụ có mặt tranh song song với:

- A. Một mặt vật thể**
- B. Hai mặt vật thể
- C. Ba mặt vật thể

D. Bốn mặt vật thể.

**Câu 3.** Tên các khổ giấy chính là:

A.  $A_0, A_1, A_2$

B.  $A_0, A_1, A_2, A_3$

C.  $A_4, A_1, A_2, A_3$

**D.**  $A_4, A_1, A_2, A_0, A_3$

**Câu 4.** Trong phương pháp chiếu góc thứ nhất, có mấy mặt phẳng hình chiếu?

A. 1

B. 2

**C.** 3

D. 4

**Câu 5.** Có mấy loại mặt cắt:

**A.** 2

B. 3

C. 4

D. 5

**Câu 6.** Hình cắt là gì?

A. Là hình biểu diễn mặt cắt

**B.** Là hình biểu diễn mặt cắt và các đường bao của vật thể sau mặt phẳng cắt

C. Là hình biểu diễn các đường bao của vật thể sau mặt phẳng cắt

D. Là hình biểu diễn mặt cắt và các đường bao của vật thể trước mặt phẳng cắt

## II. Tự Luận (7 điểm)

**Câu 1:** Hình chiếu phối cảnh thường được sử dụng trong các bản vẽ nào? Tại sao?

**Câu 2:** Điểm tụ là gì? Khi xây dựng hình chiếu phối cảnh một điểm tụ, mặt tranh được đặt ở vị trí nào?

## ĐÁP ÁN

## II. Tự Luận (7 điểm)

**Câu 1:**

- Khi biểu diễn những công trình có kích thước lớn như nhà cửa, cầu đường, đê đập,... hình chiếu phối cảnh thường được đặt bên cạnh các hình chiếu vuông góc trong các bản vẽ thiết kế kiến trúc và xây dựng.

- Vì hình chiếu phối cảnh tạo cho người xem ấn tượng về khoảng cách xa gần của các vật thể giống như khi quan sát trong thực tế thích hợp với các công trình có kích thước lớn.

### Câu 2:

- Điểm tụ là điểm gặp nhau của các đường thẳng trong thực tế song song với nhau và không song song với mặt phẳng hình chiếu.

- Trong hình chiếu phối cảnh một điểm tụ, mặt tranh được song song với một mặt của vật thể.

## 7. Đề thi giữa HK1 môn Công nghệ 11 – Số 7

TRƯỜNG THPT NGUYỄN HUỆ

ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1

MÔN CÔNG NGHỆ 11

NĂM HỌC 2020-2021

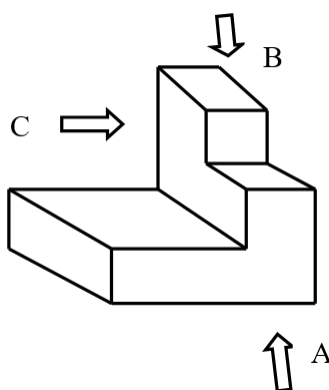
Thời gian: 45 phút

### I. Trắc Nghiệm (3 điểm)

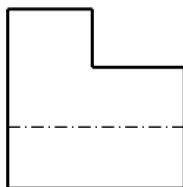
Hãy chọn phương án trả lời đúng nhất:

**Câu 1.** Cho vật thể sau:

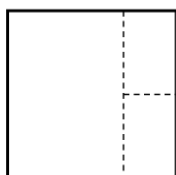
Chọn đáp án chính xác nhất thể hiện hình chiếu vuông góc vật thể trên:



A.



B.





D. Đáp án khác

**Câu 2.** Với vật thể đã cho ở câu 1, hướng chiếu A sẽ thu được hình chiếu:

A. Hình chiếu đứng

**B.** Hình chiếu bằng

C. Hình chiếu cạnh

D. Đáp án khác

**Câu 3.** Cho vật thể bất kì có:

1: hình chiếu đứng

2: hình chiếu bằng

3: hình chiếu cạnh

Hãy cho biết vị trí các hình chiếu theo phương pháp chiếu góc thứ nhất?

**A.**

1	3
2	

**B.**

1	2
3	

**C.**

2	3
1	

**D.**

2	1
3	

**Câu 4:** Kích thước trên bản vẽ kỹ thuật có đơn vị:

**A.** mm

B. dm

C. cm

D. Tùy từng bản vẽ

**Câu 5:** Vị trí mặt phẳng hình chiếu trong phương pháp chiếu góc thứ nhất là:

A. Mặt phẳng hình chiếu đứng ở trước vật thể

B. Mặt phẳng hình chiếu bằng ở trên vật thể

C. Mặt phẳng hình chiếu cạnh ở bên trái vật thể

**D.** Cả 3 đáp án đều sai

**Câu 6:** Có mấy loại hình cắt?

A. 2

**B.** 3

C. 4

D. 5

## II. Tự Luận (7 điểm)

**Câu 1:** Bản vẽ chi tiết dùng để làm gì? Nêu các bước lập bản vẽ chi tiết.

**Câu 2:** Ở mỗi giai đoạn thiết kế thường dùng loại bản vẽ nào?

### ĐÁP ÁN

## II. Tự Luận (7 điểm)

**Câu 1:**

- Bản vẽ chi tiết thể hiện hình dạng, kích thước và yêu cầu kĩ thuật của chi tiết, được dùng để chế tạo và kiểm tra chi tiết.

- Để lập bản vẽ chi tiết ta có 4 bước lần lượt như sau:

+ Bố trí các hình biểu diễn và khung tên.

+ Vẽ mờ.

+ Tô đậm.

+ Ghi phần chữ.

**Câu 2:**

- Giai đoạn hình thành ý tưởng sử dụng bản vẽ sơ đồ.

- Giai đoạn thu thập thông tin đọc các bản vẽ liên quan đến thiết kế của sản phẩm, lập các bản vẽ phác thảo.

- Giai đoạn thẩm định thảo luận về các bản vẽ thiết kế sản phẩm.

- Giai đoạn lập hồ sơ kĩ thuật lập các bản vẽ tổng thể và chi tiết của sản phẩm.

## 8. Đề thi giữa HK1 môn Công nghệ 11 – Số 8

**TRƯỜNG THPT NGÔ GIA TỰ****ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1****MÔN CÔNG NGHỆ 11****NĂM HỌC 2020-2021****Thời gian: 45 phút****I. Trắc Nghiệm (3 điểm)**

Hãy chọn phương án trả lời đúng nhất:

**Câu 1:** Sau khi chiếu vật thể lên các mặt phẳng hình chiếu sẽ thu được hình chiếu đứng, hình chiếu bằng, hình chiếu cạnh. Để các hình chiếu cùng nằm trên một mặt phẳng hình chiếu đứng thì:

- A. Xoay mặt phẳng hình chiếu bằng xuống dưới  $90^\circ$
- B. Xoay mặt phẳng hình chiếu cạnh sang phải  $90^\circ$
- C. A hoặc B
- D. A và B**

**Câu 2:** Đầu là hình cắt đã học trong chương trình công nghệ 11?

- A. Hình cắt toàn bộ
- B. Hình cắt một nửa
- C. Hình cắt cục bộ
- D. Cả 3 đáp án trên**

**Câu 3:** Chọn phát biểu đúng về mặt cắt rời?

- A. Vẽ trên hình chiếu tương ứng
- B. Đường bao vẽ bằng nét đứt
- C. Liên hệ với hình chiếu bằng nét gạch chấm mảnh**
- D. Cả 3 đáp án trên

**Câu 4:** 1189x841mm là kích thước khổ giấy:

- A. A<sub>0</sub>**
- B. A<sub>1</sub>
- C. A<sub>2</sub>
- D. A<sub>3</sub>

**Câu 5:** Lề trái bản vẽ có kích thước:

- A. 10 mm



- B.** 20 mm
- C. Không bắt buộc
- D. Đáp án khác

**Câu 6:** Tỷ lệ là:

- A.** Tỷ số giữa kích thước đo được trên hình biểu diễn của vật thể và kích thước thực tương ứng trên vật thể đó
- B. Tỷ số giữa kích thước thực của vật thể và kích thước đo được trên hình biểu diễn của vật thể đó
- C. Tích giữa kích thước đo được trên hình biểu diễn của vật thể và kích thước thực tương ứng trên vật thể đó
- D. Tích giữa kích thước thực của vật thể và kích thước đo được trên hình biểu diễn của vật thể đó

## II. Tự Luận (7 điểm)

**Câu 1:** Trình bày các đặc điểm của các loại hình biểu diễn ngôi nhà.

**Câu 2:** Trình bày các nội dung cơ bản của công việc thiết kế.

### ĐÁP ÁN

## II. Tự Luận (7 điểm)

**Câu 1:** Các đặc điểm của các loại hình biểu diễn ngôi nhà.

- Mặt bằng: Hình biểu diễn quan trọng nhất của ngôi nhà, được cắt bởi một mặt phẳng nằm ngang đi qua cửa sổ, có tác dụng thể hiện vị trí, kích thước của tường, vách ngăn, cửa đi... Nếu ngôi nhà có nhiều tầng thì mỗi tầng có một bản vẽ mặt bằng riêng.
- Mặt đứng: Là hình chiếu vuông góc của ngôi nhà lên một mặt phẳng thẳng đứng để thể hiện hình dáng, sự cân đối và vẻ đẹp bên ngoài ngôi nhà. Có thể là mặt chính hoặc mặt bên.
- Hình cắt: Tạo bởi mặt phẳng cắt song song với một mặt đứng của ngôi nhà. Dùng để thể hiện kết cấu của các bộ phận ngôi nhà và kích thước các tầng nhà theo chiều cao, kích thước cửa đi...

**Câu 2:** Những nội dung cơ bản của công việc thiết kế là:

- Điều tra, nghiên cứu yêu cầu của thị trường và nguyện vọng của người tiêu dùng, hình thành ý tưởng và xác định đề tài thiết kế.
- Căn cứ vào mục đích và yêu cầu, thu thập thông tin đề ra phương án thiết kế và tiến hành tính toán lập bản vẽ nhằm xác định hình dạng, kích thước, kết cấu, chức năng sản phẩm.
- Làm mô hình, tiến hành thử nghiệm hoặc chế tạo thử.

- Thẩm định, phân tích, đánh giá phương án thiếcset kế, nếu cần sửa đổi, cải tiến để được phương án thiết kế tốt nhất.
- Căn cứ vào phương án thiết kế tốt nhất, tiến hành lập hồ sơ kĩ năng (gồm có: bản vẽ tổng thể và chi tiết của sản phẩm, các bản thuyết minh tính toán, các chỉ dẫn về vận hành sử dụng sản phẩm).

## 9. Đề thi giữa HK1 môn Công nghệ 11 – Số 9

TRƯỜNG THPT THỦ KHOA HUÂN

ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1

MÔN CÔNG NGHỆ 11

NĂM HỌC 2020-2021

Thời gian: 45 phút

### I. Trắc nghiệm (3 điểm)

Hãy chọn phương án trả lời đúng nhất:

**Câu 1:** Nét đứt mảnh thể hiện:

- A. Đường bao khuất
- B. Cạnh khuất
- C.** Cả A và b đều đúng
- D. Đáp án khác

**Câu 2:** Quy định về chữ viết trên bản vẽ kĩ thuật:

- A. Rõ ràng
- B. Thống nhất
- C. Dễ đọc
- D.** Cả 3 đáp án trên

**Câu 3:** Đường tâm vẽ bằng nét:

- A. Nét liền mảnh
- B.** Nét gạch chấm mảnh
- C. Nét liền đậm
- D. Cả 3 đáp án trên

**Câu 4:** Các khổ giấy chính được lập ra từ khổ:

- A. A<sub>3</sub>
- B. A<sub>4</sub>
- C.** A<sub>0</sub>

D. Cả 3 đáp án trên

**Câu 5:** Hình chiếu trục đo vuông góc đều có:

**A.** Phương chiếu vuông góc với mặt phẳng hình chiếu

B.  $p = q \neq r$

C.  $p \neq q = r$

D.  $P = r \neq q$

**Câu 6:** Đường chân trời là đường giao giữa:

**A.** Mặt phẳng tầm mắt và mặt tranh

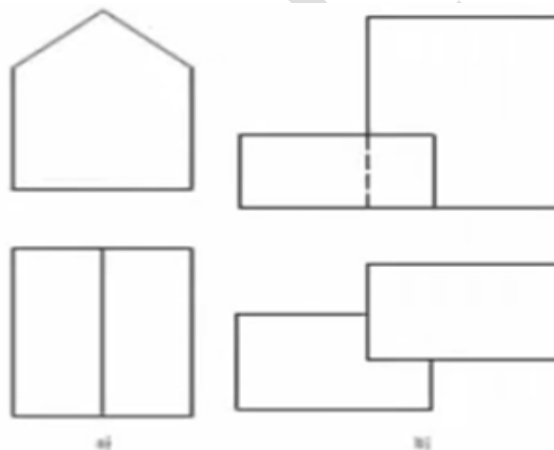
B. Mặt phẳng vật thể và mặt tranh

C. Mặt phẳng vật thể và mặt phẳng tầm mắt

D. Mặt phẳng hình chiếu và mặt phẳng vật thể

## II. Tự Luận (7 điểm)

**Câu 1:** Vẽ phác hình chiếu phối cảnh của các vật thể được cho bằng hai hình chiếu vuông góc ở hình 7.4



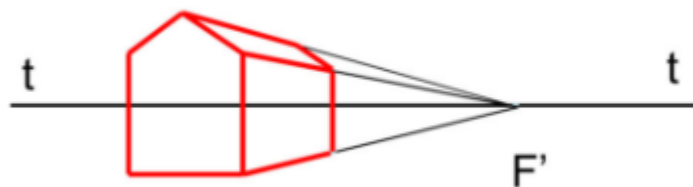
**Câu 2:** Thế nào là hình cắt và mặt cắt? Hình cắt và mặt cắt dùng để làm gì?

## ĐÁP ÁN

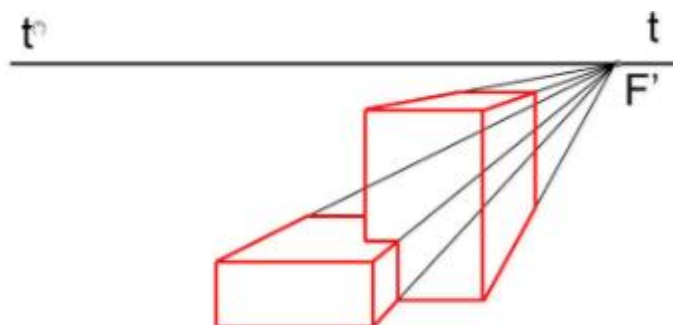
### II. Tự Luận (7,5 điểm)

**Câu 1:**

- Hình chiếu phối cảnh của vật thể ở hình a:



- Hình chiếu phối cảnh của vật thể ở hình b:



### Câu 2:

- Mặt cắt là hình biểu diễn các đường bao của vật thể nằm trên mặt phẳng cắt.
- Hình cắt là hình biểu diễn mặt cắt và các đường bao của vật thể sau mặt phẳng cắt.
- Hình cắt và mặt cắt dùng để biểu diễn hình dạng và cấu tạo bên trong của vật thể. Đối với vật thể có nhiều phần rỗng bên trong, nếu không sử dụng hình cắt và mặt cắt thì hình vẽ có nhiều nét đứt làm bản vẽ không rõ ràng, sáng sủa.

## 10. Đề thi giữa HK1 môn Công nghệ 11 – Số 10

TRƯỜNG THPT TRỊNH HOÀI ĐỨC

ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1

MÔN CÔNG NGHỆ 11

NĂM HỌC 2020-2021

Thời gian: 45 phút

### I. Trắc nghiệm (3 điểm)

Hãy chọn phương án trả lời đúng nhất:

**Câu 1:** Hình chiếu phối cảnh 1 điểm tụ được vẽ phác theo mấy bước?

- A. 5
- B. 6
- C. 7**
- D. 8

**Câu 2:** “Vẽ đường nằm ngang tt dùng làm đường chân trời” thuộc bước thứ mấy trong phương pháp vẽ phác hình chiếu phối cảnh 1 điểm tụ?

- A.** 1
- B. 2
- C. 3
- D. 4

**Câu 3:** Chọn phát biểu sai?

- A.** Hình chiếu phối cảnh tạo ra cho người xem ấn tượng về khoảng cách xa gần vật thể
- B. Hình chiếu phối cảnh được chia làm 2 loại: hình chiếu phối cảnh 1 điểm tụ và 2 điểm tụ
- C. Hình chiếu phối cảnh 1 điểm tụ nhận được khi mặt tranh song song với một mặt vật thể
- D. Hình chiếu phối cảnh 2 điểm tụ nhận được khi mặt tranh song song với 1 mặt vật thể

**Câu 4:** Có mấy loại khổ giấy chính?

- A. 3
- B. 4
- C.** 5
- D. 6

**Câu 5:** Hình chiếu vuông góc là hình biểu diễn:

- A.** 2 chiều vật thể
- B. 3 chiều vật thể
- C. 1 chiều vật thể
- D. 4 chiều vật thể

**Câu 6:** Phát biểu nào sau đây đúng:

- A. Đường kích thước thẳng đứng, con số kích thước ghi bên phải
- B.** Đường kích thước nằm ngang, con số kích thước ghi bên trên
- C. Đường kích thước nằm nghiêng, con số kích thước ghi bên dưới
- D. Ghi kí hiệu R trước con số chỉ kích thước đường kính đường tròn

## II. Tự Luận (7 điểm)

**Câu 1:** Bản vẽ kĩ thuật có vai trò như thế nào trong thiết kế?

**Câu 2:** Khi ghi kích thước cần thể hiện chữ số, đường gióng và đường kích thước như thế nào?

## ĐÁP ÁN

### II. Tự Luận (7 điểm)

**Câu 1:** Bản vẽ kĩ thuật có vai trò hết sức quan trọng đối với thiết kế và chế tạo sản phẩm. Cụ thể như sau:

- Đọc các bản vẽ để thu thập thông tin liên quan đến đề tài thiết kế.
- Vẽ các bản vẽ phác của sản phẩm khi lập phương án thiết kế để thể hiện ý tưởng vẽ.
- Dùng các bản vẽ để trao đổi ý kiến với đồng nghiệp.
- Vẽ các bản vẽ chi tiết và bản vẽ tổng thể của sản phẩm để chế tạo và kiểm tra sản phẩm. Vẽ các sơ đồ, bản vẽ để hướng dẫn vận hành và sử dụng sản phẩm.

**Câu 2:**

- Chữ số kích thước (chỉ trị số kích thước thực) thường được ghi trên đường kích thước.
- Đường kích thước được biểu diễn bằng nét liền mảnh, song song với phần tử được ghi kích thước, ở đầu mút có hình vẽ mũi tên.
- Đường gióng kích thước được biểu diễn bằng nét liền mảnh, thường kẻ vuông góc với đường kích thước, không vượt quá đường kích thước khoảng 2-4 cm.